TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày: 13/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Tống Văn Đông và Bà Lý Thị The

Thư ký phiên toà: Ông Lỳ Lò Phạ, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân, kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HSST, ngày 06 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST – HS, ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lỳ A P - Tên gọi khác: Lỳ Xạ P; Sinh năm:1982; sinh tại: xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú: bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lỳ Nhù H – đã chết; Con bà: Vàng Mỳ T – sinh năm: 1962; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2019 đến ngày 29/11/2019, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo là Ông: Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/11/2019, Lỳ A P, trên đường đi làm ruộng về, P gặp 02 người đàn ông dân tộc Mông, qua trao đổi trò chuyện, P đã mua được của một trong hai người đàn ông dân tộc Mông này 01 gói thuốc phiện với giá 1.500.000đồng. Mua được thuốc phiện, P đem về nhà chia làm 04 gói nhỏ, cất giấu ở giường ngủ của P để tiện cho việc sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 20 phút ngày 20/11/2019, P lấy một ít thuốc phiện ra để hút, P nằm hút thuốc phiện đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện, bắt quả tang

thu giữ tại nơi P đang hút thuốc phiện 04 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc, theo lời khai của P, đó là thuốc phiện. Ngoài ra còn thu giữ của P 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 04 chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Lỳ A P có tổng khối lượng là 42,62gam. Tại bản kết luận giám định số: 495/GĐ–KTHS, ngày 25/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, 04 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Lỳ A P đều là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 03/CT- VKS– MT, ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lỳ A P về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lỳ A P phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy ".*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Lỳ A P từ 01 năm tù đến 01 năm 02 tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 bộ bàn đèn tự tạo và 04 mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng chất ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bào chữa nhất trí luận tội của Kiểm sát viên tuyên bố bị cáo Lỳ A P phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Đuều 51 BLHS; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiên kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo theo qy định của Chính phủ.

Tại phiên tòa bị cáo Lỳ A P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với ý kiến của người bào chưa, không có ý kiến gì bổ sung; bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do nghiện thuốc phiện, trên đường đi làm về ngày 17/11/2019, tại khu vực cách bản Nậm Phìn khoảng 01 km, Lỳ A P đã mua được của một người đàn ông dân tộc Mông 01 gói thuốc phiện với số tiền là 1.500.00đồng. Mua được thuốc phiện P đem về chia nhỏ làm 04 gói nhỏ, cất giấu dưới giường ngủ của P và không cho ai biết với mục đích để tiện cho việc sử dụng (hút). Đến khoảng 20 giờ 20 phút ngày 20/11/2019, P đem số thuốc phiện ra để hút, trong lúc đang nằm hút thuốc phiện thì bị Công an xã Nậm Khao phát hiện, bắt quả tang thu giữ của P 04 gói thuốc phiện có tổng khối lượng là 42, 62 gam và 01 bộ bàn đèn tự tạo.

Như vậy, khẳng định hành vi của Lỳ A P đã đủ yếu tố cấu thành tội" *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Do vậy, Cáo trạng số 03/CT - VKS - MT, ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Lỳ A P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"'* theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép thuốc phiện là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện thuốc phiện, nên P đã mua thuốc phiện về chia nhỏ, tàng trữ nhằm sử dụng dần, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Lỳ A P có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện thuốc phiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Lỳ A P luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số (La Hủ) sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có trình độ học vấn, do vậy, nhận thức pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, thấy rằng, bị cáo Lỳ A P làm nghề trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn,

không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có 02 một người đàn ông tộc Mông, một người đã bán thuốc phiện cho Lỳ A P, nhưng P lại không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý được đối với người này.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 37,23 gam thuốc phiện thu giữ, còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn màu trắng do Công an huyện phát hành, các mép dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: 06 mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lỳ A P và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đây là chất cấm lưu hành và là công cụ phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện khinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Miễn 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lỳ A P.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến đề nghị của người bào chữa là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Lỳ A P (Lỳ Xạ P) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lỳ A P (Lỳ Xạ P) 0**1** năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ 22 giờ 00 ngày 20/11/2019 đến 22 giờ 00 ngày 29/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 37,23 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn màu trắng do Công an huyện phát hành, các mép dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: 06 mảnh ni lon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lỳ A P và 01 bộ bàn đèn tự tạo. Toàn bộ những vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 32 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lỳ A P. Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang